

Bản án số: 20/2019/DS-ST
Ngày 29 - 3 - 2019
V/v tranh chấp về bồi thường thiệt
hại do tài sản bị xâm phạm

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Trung Trực

Ông Trần Chí Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đam Dơi.

Ngày 29 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 64/2019/TLST-DS ngày 25 tháng 02 năm 2019 về việc tranh chấp về bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2019/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đoàn Ngọc Y, sinh năm 1989; cư trú tại: ấp TĐ A, xã TĐ, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1977; cư trú tại: ấp TL A, xã TAKN, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Anh Phạm Văn B, sinh năm 1979; cư trú tại: Kv 1, kdc 91B, phường AK, quận NK, thành phố Cần Thơ (có mặt).

Là người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Hoàng P (văn bản ủy quyền ngày 28/3/2019).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Đoàn Ngọc Y trình bày: Ngày 22/11/2018, chị điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 69C1 – 10189 đi từ phía cầu Hương Mai đến cầu Lung Lắm thì bị va chạm với anh Nguyễn Hoàng P đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65B2 – 05248 đi từ hướng ngược lại. Vụ va chạm làm chị và anh P bị thương,

xe mô tô bị hư hỏng nặng. Sau khi xảy ra sự việc thì cảnh sát giao thông có đến lập biên bản, vẽ sơ đồ hiện trường, sau đó có mời hai bên để thỏa thuận, nhưng không thỏa thuận được (4 lần). Theo báo cáo vụ tai nạn giao thông đường bộ của Đội cảnh sát giao thông Công an huyện ĐD kết luận: Nguyễn Hoàng P điều khiển phương tiện “Không đi bên phải theo chiều đi của mình (lấn phần đường) theo quy định tại khoản 1 Điều 9, chương II của Luật giao thông đường bộ năm 2008”. Nay chị yêu cầu anh P bồi thường toàn bộ chi phí sửa xe mô tô bị hư với số tiền 7.880.000 đồng.

Anh Nguyễn Hoàng P trình bày: Vào ngày xảy ra sự việc thì anh đang trên đường đi đám về và cũng có uống vài ly rượu nhưng anh điều khiển xe đúng quy định. Khi xảy ra tai nạn giao thông thì anh đã bị bất tỉnh, việc giao thông đến hiện trường và lập biên bản, sơ đồ hiện trường thì anh không biết. Nay anh không đồng ý đối với yêu cầu bồi thường của chị Y. Bởi vì, khi tai nạn xảy ra, anh và chị Y đều bị thiệt hại và anh là người bị nặng hơn chị Y nên mỗi bên tự chịu trách nhiệm.

Tại phiên tòa: Các đương sự giữ nguyên quan điểm, không có yêu cầu khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Chị Đoàn Ngọc Y khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Hoàng P phải bồi thường tiền chi phí sửa xe là vụ kiện tranh chấp về bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm, do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 6 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Y, Hội đồng xét xử thấy rằng: Vào ngày 22/11/2018, anh P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 65B2 – 05248 chuyển động từ hướng cầu Lung Lắm đến cầu Hương Mai, khi đi đến đoạn đường trước nhà anh Đặng Minh Đ thì va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 69C1 – 10189 do chị Y điều khiển là thực tế có xảy ra. Sau khi sự việc xảy ra, Đội cảnh sát giao thông – trật tự Công an huyện ĐD có lập biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản ghi lời khai, biên bản sự việc, bản ảnh hiện trường, biên bản khám phương tiện. Sau đó, Đội CSGT-TT mời hai bên đến hòa giải 04 lần, nhưng hai bên không thỏa thuận được.

[3] Xét thấy: Theo Báo cáo vụ tai nạn giao thông đường bộ ngày 27/01/2019 của Đội CSGT-TT Công an huyện ĐD kèm theo toàn bộ hồ vụ tai nạn chuyển cho Tòa án nhân dân huyện ĐD kết luận: Nguyễn Hoàng P điều khiển phương tiện “Không đi bên phải theo chiều đi của mình (lấn phần đường) theo quy định tại khoản 1 Điều 9, chương II của Luật giao thông đường bộ năm 2008”.

[4] Theo khoản 1 Điều 584 của Bộ luật dân sự quy định “Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi

thường ...”. Như vậy, anh P là người có hành vi xâm phạm tài sản của chị Y nên anh P phải bồi thường.

[5] Theo khoản 1 Điều 585 của Bộ luật dân sự quy định “Thiệt hại thực tế phải được bồi thường toàn bộ và kịp thời. Các bên có thể thỏa thuận về mức bồi thường, hình thức bồi thường bằng tiền, bằng hiện vật hoặc thực hiện một công việc, phương thức bồi thường một lần hoặc nhiều lần ...”. Như vậy, theo hóa đơn bán lẻ ngày 02/01/2019 của mô tô Tuấn A thì chi phí thực tế để sửa xe của chị Y là 7.880.000đ, do đó thiệt hại thực tế là số tiền 7.880.000đ.

[6] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu khởi kiện của chị Y là có căn cứ nên được chấp nhận, buộc anh P phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho chị Y với số tiền 7.880.000đ là có căn cứ, đúng pháp luật.

[8] Xét về án phí dân sự sơ thẩm: Anh P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Cụ thể: $7.880.000đ \times 5\% = 394.000đ$.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 91; Điều 5; Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 589; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Ngọc Y.

1. Buộc anh Nguyễn Hoàng P phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho chị Đoàn Ngọc Y số tiền là 7.880.000 đồng (bảy triệu tám trăm tám mươi ngàn đồng).

2. Kể từ ngày chị Đoàn Ngọc Y có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Nguyễn Hoàng P chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng anh P còn phải chịu thêm khoản lãi suất chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

3.1. Chị Đoàn Ngọc Y không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho chị Y 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0009089 ngày 25 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

3.2. Anh Nguyễn Hoàng P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 394.000 đồng (ba trăm chín mươi bốn ngàn đồng).

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Minh Thịnh